**MẪU BẢNG THANH TOÁN HÀNG ĐẠI LÝ, KÝ GỬI THEO THÔNG TƯ 133 VÀ THÔNG TƯ 200**

1. **Mẫu Bảng thanh toán hàng đại lý, ký gửi**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị:** …………………**Địa chỉ:** ……………… | **Mẫu số 01 - BH**(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính) |

**BẢNG THANH TOÁN HÀNG ĐẠI LÝ, KÝ GỬI**

*Ngày .... tháng.... năm ....*

Quyển số:………….

Số:………….

Nợ:………….

Có:………….

Căn cứ Hợp đồng số:….. ngày ... tháng ... năm ... về việc bán hàng đại lý (ký gửi),

Chúng tôi gồm:

- Ông /Bà………. chức vụ………. Đại diện……….………. có hàng đại lý (ký gửi).

- Ông /Bà………. chức vụ………. Đại diện……….……….……….……….……….

- Ông /Bà………. chức vụ………. Đại diện………. nhận bán hàng đại lý (ký gửi).

- Ông /Bà………. chức vụ………. Đại diện đơn vị……….……….……….……….

I- Thanh quyết toán số hàng đại lý từ ngày…/…/… đến ngày…/…/… như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Tên, quy cách, phẩm chất sản phẩm (hàng hóa) | Đơn vị tính | Số lượng tồn đầu kỳ | Số lượng nhận trong kỳ | Tổng số | số hàng đã bán trong kỳ | Số lượng tồn cuối kỳ |
| Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 = 1+2 | 4 | 5 | 6 | 7 = 3-4 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Cộng | x | x | x | x | x | x |  | x |

II- Số tiền còn nợ của các kỳ trước:

III- Số tiền phải thanh toán đến kỳ này: (III = II + Cột 6)

IV- Số tiền được nhận lại:

+ Hoa hồng

+ Thuế nộp hộ

+ Chi phí (nếu có)

V- Số tiền thanh toán kỳ này:

+ Tiền mặt:

+ Séc:

VI- Số tiền nợ lại (VI= III - IV - V)

\* Ghi chú:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giám đốc đơn vịgửi hàng đại lý (ký gửi)***(Ký, họ tên, đóng dấu)* | **Người lập bảng thanh toán***(Ký, họ tên)* | **Giám đốc đơn vị nhận bán hàng đại lý***(Ký, họ tên, đóng dấu)* |
| **Kế toán trưởng đơn vịgửi hàng đại lý (ký gửi)***(Ký, họ tên)* | **Kế toán trưởng đơn vịnhận bán hàng đại lý***(Ký, họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị :.................** |  **Mẫu số 01 - BH** |
| **Địa chỉ: ...............** |

|  |
| --- |
| (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  |
|  Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính) |

 |

**BẢNG THANH TOÁN HÀNG ĐẠI LÝ, KÝ GỬI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  *Ngày ... tháng ... năm ...* | Quyển số: ............ |
|  |  | Số: ....................... |
|  |  | Nợ: ...................... |
|  |  | Có: ....................... |

Căn cứ Hợp đồng số:....... ngày ... tháng ... năm ... về việc bán hàng đại lý (ký gửi),

Chúng tôi gồm:

- Ông /Bà ......... chức vụ ......... Đại diện........ ………….…có hàng đại lý (ký gửi).

- Ông /Bà ......... chức vụ ......... Đại diện .................................................................

- Ông /Bà ......... chức vụ ......... Đại diện ................. nhận bán hàng đại lý (ký gửi).

- Ông /Bà ......... chức vụ ......... Đại diện đơn vị .......................................................

I- Thanh quyết toán số hàng đại lý từ ngày ..../.../... đến ngày .../.../.... như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số  | Tên, quy cách, phẩm chất | Đơn  | Số lượng  | Số lượng  | Tổng | Số hàng đã bán trong kỳ | Số lượng tồn cuối kỳ |
| TT |  sản phẩm (hàng hoá) | vị tính | tồn đầu kỳ | nhận trong kỳ | số | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 = 1+2 | 4 | 5 | 6 | 7 = 3 - 4 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Cộng | x | x | x | x | x | x |  | x |

II- Số tiền còn nợ của các kỳ trước: ........................................................................................

III- Số tiền phải thanh toán đến kỳ này: (III = II + Cột 6)…………………………………...

IV- Số tiền được nhận lại:……………………………………………………………………

+ Hoa hồng…………………………………………………………………………………...

+ Thuế nộp hộ………………………………………………………………………………..

+ Chi phí (nếu có)………………………………………………………………….................

+ ...............................................................................................................................................

V- Số tiền thanh toán kỳ này:

 + Tiền mặt: .................................................................................................................

 + Séc: ..........................................................................................................................

VI- Số tiền nợ lại (VI= III - IV - V)

\* Ghi chú: ................................................................................................................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giám đốc đơn vị gửi hàng đại lý (ký gửi)** |  **Người lập bảng** **thanh toán** | **Giám đốc đơn vị** **nhận bán hàng đại lý** |
| *(Ký, họ tên, đóng dấu)* | *(Ký, họ tên)* | *(Ký, họ tên, đóng dấu)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Kế toán trưởng đơn vị gửi hàng đại lý (ký gửi)** |  | **Kế toán trưởng đơn vị nhận bán hàng đại lý** |
| *(Ký, họ tên)* |  | *(Ký, họ tên)* |

**II. Cách lập Bảng thanh toán hàng đại lý, ký gửi**

**1. Mục đích:** Phản ánh tình hình thanh toán hàng đại lý, ký gửi giữa đơn vị có hàng và đơn vị nhận bán hàng, là chứng từ để đơn vị có hàng và đơn vị nhận bán hàng đại lý, ký gửi thanh toán tiền và ghi sổ kế toán.

**2. Phương pháp và trách nhiệm ghi**

- Ghi rõ tên, địa chỉ hoặc đóng dấu đơn vị nhận bán hàng đại lý, ký gửi ở góc trên bên trái.

- Ghi rõ số, ngày, tháng, năm lập bảng thanh toán hàng đại lý, ký gửi.

- Ghi rõ số hiệu, ngày, tháng, năm của hợp đồng bán hàng đại lý, ký gửi.

Mục I Thanh toán số hàng đại lý, ký gửi:

+ Cột A, B, C: Ghi số thứ tự và tên, quy cách, phẩm chất, đơn vị tính của sản phẩm, hàng hóa nhận đại lý, ký gửi.

+ Cột 1: Ghi số lượng hàng còn tồn cuối kỳ trước.

+ Cột 2: Ghi số lượng hàng nhận đại lý, ký gửi kỳ này.

+ Cột 3: Ghi tổng số lượng hàng nhận đại lý, ký gửi tính đến cuối kỳ này gồm số lượng hàng tồn kỳ trước chưa bán và số lượng hàng nhận kỳ này (Cột 3 = cột 1+cột 2).

+ Cột 4, 5, 6: Ghi số lượng, đơn giá và số tiền của hàng hóa đã bán phải thanh toán của kỳ này. Đơn giá thanh toán là đơn giá ghi trong hợp đồng bán hàng đại lý, ký gửi giữa bên có hàng và bên nhận hàng.

+ Cột 7: Ghi số hàng hóa nhận đại lý, ký gửi còn tồn (tại quầy, tại kho) chưa bán được đến ngày lập bảng thanh toán.

Dòng cộng: Ghi tổng số tiền phải thanh toán phát sinh kỳ này.

Mục II: Ghi số tiền bên bán hàng đại lý, ký gửi còn nợ chưa thanh toán với bên có hàng đến thời điểm thanh toán kỳ này.

Mục III: Ghi số tiền bên bán hàng đại lý phải thanh toán với bên có hàng đại lý mới phát sinh đến kỳ này (Mục III = Mục II + cột 6 của Mục I).

Mục IV: Ghi số tiền bên có hàng đại lý phải thanh toán với bên bán hàng đại lý về số thuế nộp hộ, tiền hoa hồng, chi phí khác, ...(nếu có).

Mục V: Ghi số tiền bên bán hàng đại lý thanh toán cho bên có hàng đại lý kỳ này (ghi rõ số tiền mặt và tiền séc).

Mục VI: Ghi số tiền bên bán hàng đại lý còn nợ bên có hàng đại lý đến thời điểm thanh toán (Mục VI = Mục III - Mục IV - Mục V).

Bảng thanh toán hàng đại lý, ký gửi do bên nhận bán hàng đại lý, ký gửi lập thành 3 bản. Sau khi lập xong, người lập ký, chuyển cho kế toán trưởng hai bên soát xét và trình giám đốc hai bên ký duyệt đóng dấu, một bản lưu ở nơi lập (phòng kế hoạch hoặc phòng cung tiêu), 1 bản lưu ở phòng kế toán để làm chứng từ thanh toán và ghi sổ kế toán, 1 bản gửi cho bên có hàng đại lý, ký gửi.